

Số: **918** /QĐ-BNN-TT

Hà Nội, ngày **19** tháng **3** năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CCP, ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Chánh Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*danh mục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính tại số thứ tự 1 (số hồ sơ BNN-288189), số thứ tự 2 (số hồ sơ BNN-288190) mục B, khoản 2, phần I phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 5016/QĐ-BNN-TT ngày 21/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Cơ quan, Thủ trưởng các Tổng cục, cục, vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Văn phòng Bộ (phòng Kiểm soát TTHC);
- Trung tâm tin học thống kê;
- Lưu: VT, TT. (30)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Quốc Doanh**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **918**/QĐ-BNN-TT ngày **19** tháng **3** năm 2019 của  
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>					
1	BNN-288189	Công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm	Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	BNN-288190	Công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm	Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

### A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh – lĩnh vực Trồng trọt

#### 1. Tên thủ tục hành chính: Công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm.

##### - Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công nhận cây đầu dòng gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi có cây đầu dòng;

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký công nhận cây đầu dòng theo trình tự sau:

+ Trong thời hạn (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, bộ phận tiếp nhận phải kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ.

+ Trong thời hạn (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT ra Quyết định thành lập Hội đồng bình tuyển cây đầu dòng;

+ Trong thời hạn (35) ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập, Hội đồng bình tuyển tiến hành thẩm định cây đầu dòng, lập biên bản gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Trong thời hạn (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản đánh giá của Hội đồng bình tuyển, Sở Nông nghiệp và PTNT ra quyết định cấp hoặc không cấp Giấy công nhận cây đầu dòng; trường hợp không công nhận phải thông báo bằng văn bản cho người nộp đơn nêu rõ lý do.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp, bưu điện.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm (Phụ lục 01 hoặc Annex 01 ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012);

+ Các tài liệu liên quan gồm: Sơ đồ vườn cây; báo cáo về nguồn giống; kết quả nghiên cứu, hội thi (nếu có).

+ Báo cáo về nguồn giống phải có các nội dung: nguồn gốc xuất xứ; thời gian, vật liệu gieo trồng; các chỉ tiêu về sinh trưởng, năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu các điều kiện ngoại cảnh bất lợi về sâu bệnh hại, khô hạn, ngập úng, rét hại, nắng nóng (số liệu của 03 năm liên tục gần nhất)

Số lượng: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định



- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định cấp hoặc không cấp Giấy công nhận cây đầu dòng (Thời hạn hiệu lực của kết quả: 05 năm).

- **Phí, lệ phí:** Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm (Phụ lục 01 hoặc Annex 01 ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật phí và lệ phí năm 2015;

+ Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm;

+ Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. ✓

## PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012//TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### ĐƠN ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN CÂY ĐÀU DÒNG/VƯỜN CÂY ĐÀU DÒNG CÂY CÔNG NGHIỆP, CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh/TP.....

1. Tên tổ chức, cá nhân:.....
2. Địa chỉ:.....Điện thoại/Fax/E-mail.....
3. Tên giống:.....
4. Vị trí hành chính và địa lý của cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng  
Thôn.....xã.....huyện.....tỉnh/TP:.....
5. Các thông tin chi tiết về cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng đăng ký công nhận:
  - Năm trồng:
  - Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu (cây ghép, cây giâm hom, cây chiết cành và vật liệu nhân giống khác):.....
  - Tình hình sinh trưởng (chiều cao, đường kính tán cây, tình hình sâu bệnh hại và một số chỉ tiêu liên quan đến sinh trưởng):.....
  - Năng suất, chất lượng của giống (nêu những chỉ tiêu chủ yếu):Đối với vườn cây đầu dòng, cần có thêm những thông tin sau:
  - Mã hiệu nguồn giống (cây đầu dòng):
  - Diện tích vườn (m<sup>2</sup>):
  - Khoảng cách trồng (m x m):
6. Các tài liệu liên quan khác kèm theo:
  - Sơ đồ vườn cây;
  - Tóm tắt quá trình phát hiện hoặc lịch sử trồng trọt;
  - Kết quả nghiên cứu, đánh giá hoặc hội thi đã có;
  - Tình hình sinh trưởng, phát triển của nguồn giống.Chúng tôi xin cam kết thực hiện nộp phí bình tuyển, thẩm định theo đúng quy định./.

Ngày ... tháng ... năm 20.....

**Đại diện đơn vị\***  
(ký tên, đóng dấu)

(\*Cá nhân phải có bản photocopy Giấy chứng minh nhân dân gửi kèm theo đơn)

**Annex 01**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independent – Freedom – Happiness**

---

**APPLICATION FOR RECOGNITION SOURCES OF PLANTING MATERIALS  
OF PERENNIAL INDUSTRIAL AND FRUIT CROPS**

To: Department of Agriculture and Rural Development Provincial/City .....

1. Name of organizations/individuals.....
  2. Address:..... Telephone / Fax / E-mail.....  
Number of identify card (individuals):.....
  3. Names of varieties:  
Scientific name:.....; Vietnamese name:.....
  4. Administrative positions and geographic on varieties of Industrial and fruit crops:  
Hamlet.....Commune.....District.....Province/ City.....
  5. More details for Sources of planting materials:
    - Planted years:.....
    - Source of original material cultivars (grafted trees, tree cuttings, tree branches and extract other propagating materia): .....
    - The situation of growth (height, canopy diameter, pest status and some indicators related to growt):
    - Productivity, quality of varieties (the main criteri):  
For the Budwood orchards, additional informations follow:
      - Codes of varieties (Elite trees):
      - Garden area (m<sup>2</sup>):
      - Distance in (m x m):
  6. Other related documents attached
    - Map orchard;
    - Summary of findings or history of cultivation;
    - Research results, evaluation or had contests;
    - The situation of growth and development of varieties sources;
- We would commit to pay fees for selection and evaluation as prescribed./.

*(days ... months ... years.....)*

Representative units \*

(Signature and stamp)

*(\* Individuals must have a photocopy of identify card attached with*



## **2. Tên thủ tục hành chính: Công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm**

### **- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng gửi (01) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nơi có vườn cây đầu dòng;

Bước 2: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký công nhận vườn cây đầu dòng theo trình tự sau:

+ Trong thời hạn (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, bộ phận tiếp nhận phải kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ.

+ Trong thời hạn (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT ra Quyết định thành lập Tổ thẩm định vườn cây đầu dòng;

+ Trong thời hạn (20) ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định thành lập, Tổ thẩm định tiến hành thẩm định vườn cây đầu dòng, lập biên bản gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT;

+ Trong thời hạn (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản đánh giá của Tổ thẩm định, Sở Nông nghiệp và PTNT ra quyết định cấp hoặc không cấp Giấy công nhận vườn cây đầu dòng; trường hợp không công nhận phải thông báo bằng văn bản cho người nộp đơn, nêu rõ lý do.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp, bưu điện.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm (Phụ lục 01 hoặc Annex 01 ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012);

+ Các tài liệu liên quan gồm: Sơ đồ vườn cây; báo cáo về vườn cây đầu dòng.

Báo cáo về vườn cây đầu dòng phải có các nội dung: nguồn gốc xuất xứ; thời gian, vật liệu gieo trồng; nhận xét về sinh trưởng, phát triển, năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu các điều kiện ngoại cảnh bất lợi về sâu bệnh hại, khô hạn, ngập úng, rét hại, nắng nóng

Số lượng: 01 (bộ)

**- Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định cấp hoặc không cấp Giấy công nhận vườn cây đầu dòng (Thời hạn hiệu lực của kết quả: 05 năm).



- **Phí, lệ phí:** Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm (Phụ lục 01 hoặc Annex 01 ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật phí và lệ phí năm 2015;

+ Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm;

+ Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2012//TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### ĐƠN ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN CÂY ĐÀU DÒNG/VƯỜN CÂY ĐÀU DÒNG CÂY CÔNG NGHIỆP, CÂY ĂN QUẢ LÂU NĂM

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh/TP.....

1. Tên tổ chức, cá nhân:.....
2. Địa chỉ:.....Điện thoại/Fax/E-mail.....
3. Tên giống:.....
4. Vị trí hành chính và địa lý của cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng  
Thôn.....xã.....huyện.....tỉnh/TP:.....
5. Các thông tin chi tiết về cây đầu dòng/vườn cây đầu dòng đăng ký công nhận:
  - Năm trồng:
  - Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu (cây ghép, cây giâm hom, cây chiết cành và vật liệu nhân giống khác):.....
  - Tình hình sinh trưởng (chiều cao, đường kính tán cây, tình hình sâu bệnh hại và một số chỉ tiêu liên quan đến sinh trưởng):.....
  - Năng suất, chất lượng của giống (nếu những chỉ tiêu chủ yếu):Đối với vườn cây đầu dòng, cần có thêm những thông tin sau:
  - Mã hiệu nguồn giống (cây đầu dòng):
  - Diện tích vườn (m<sup>2</sup>):
  - Khoảng cách trồng (m x m):
6. Các tài liệu liên quan khác kèm theo:
  - Sơ đồ vườn cây;
  - Tóm tắt quá trình phát hiện hoặc lịch sử trồng trọt;
  - Kết quả nghiên cứu, đánh giá hoặc hội thi đã có;
  - Tình hình sinh trưởng, phát triển của nguồn giống.Chúng tôi xin cam kết thực hiện nộp phí bình tuyển, thẩm định theo đúng quy định./.

Ngày ... tháng ... năm 20....

**Đại diện đơn vị\***

(ký tên, đóng dấu)

(\*Cá nhân phải có bản photocopy Giấy chứng minh nhân dân gửi kèm theo đơn)



**Annex 01**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independent – Freedom – Happiness**

---

**APPLICATION FOR RECOGNITION SOURCES OF PLANTING MATERIALS  
OF PERENNIAL INDUSTRIAL AND FRUIT CROPS**

To: Department of Agriculture and Rural Development Provincial/City .....

1. Name of organizations/individuals.....
  2. Address:.....Telephone / Fax / E-mail.....  
Number of identify card (individuals):.....
  3. Names of varieties:  
Scientific name:.....; Vietnamese name:.....
  4. Administrative positions and geographic on varieties of Industrial and fruit crops:  
Hamlet.....Commune.....District.....Province/ City.....
  5. More details for Sources of planting materials:
    - Planted years:.....
    - Source of original material cultivars (grafted trees, tree cuttings, tree branches and extract other propagating materia): .....
    - The situation of growth (height, canopy diameter, pest status and some indicators related to growt):
    - Productivity, quality of varieties (the main criteri):  
For the Budwood orchards, additional informations follow:
    - Codes of varieties (Elite trees):
    - Garden area (m<sup>2</sup>):
    - Distance in (m x m):
  6. Other related documents attached
    - Map orchard;
    - Summary of findings or history of cultivation;
    - Research results, evaluation or had contests;
    - The situation of growth and development of varieties sources;
- We would commit to pay fees for selection and evaluation as prescribed./.

*(days ... months ... years.....)*

Representative units \*

(Signature and stamp)

(\* Individuals must have a photocopy of identify card attached with) 